

Chuẩn bị thường xuyên



Chuẩn bị cho thiên tai

Biết trước về động đất

Q Nếu xảy ra siêu động đất rãnh Nankai thì độ rung lắc của TP Okazaki khoảng bao nhiêu?

A Tại tỉnh Aichi, tiến hành dự báo thiệt hại do động đất từ 2 mô hình 「Mô hình trận động đất lớn nhất trong quá khứ」 và 「Mô hình giả định tối đa trên lý thuyết」. Theo dự báo này, dù mô hình nào thì độ rung lắc lớn nhất ở trong TP Okazaki cũng sẽ là 7 độ. Ngoài ra, ở các khu vực trong thành phố, từ việc dự đoán được độ rung lắc lớn nhất của một trong hai mô hình 「Động đất Tokai」 và 「Siêu động đất rãnh Nankai」 là 6 độ nhẹ trở lên, vì vậy tất cả khu vực trong thành phố đều được chỉ định là 「Khu vực tăng cường các biện pháp phòng chống động đất liên quan tới động đất Tokai」 và 「Khu vực thúc đẩy biện pháp phòng chống siêu động đất rãnh Nankai」.

Mô hình động đất lớn nhất trong quá khứ.

Đã làm giả thiết tham khảo từ 5 trận động đất trong số các trận động đất ・ Sóng thần vẫn tái phát sinh tại rãnh Nankai đã xảy ra trong quá khứ, mô hình động đất lớn nhất trong quá khứ được xem như là “Trục” trong biện pháp thúc đẩy phòng trống động đất・Sóng thần.

Mô hình giả định tối đa trên lý thuyết

Thường hay giả định về trận động đất ・ Sóng thần lớn, từ luận điểm là 「Bảo vệ tính mạng」, đã suy tính tất cả khả năng, 1 nghìn năm 1 lần hoặc tần suất phát sinh sẽ thấp hơn nữa.

Q Xin cho biết giả thiết về thiệt hại của thành phố Okazaki.

A Theo kết quả điều tra đã công bố vào tháng 5 năm heisei 26 của Tiểu ban động đất Hội đồng phòng chống thiên tai tỉnh, trường hợp siêu động đất rãnh Nankai xảy ra, theo mô hình giả định tối đa trên lý thuyết thì hầu hết trong khu vực thành phố có trận động 5 độ mạnh trở lên. Thiệt hại về con người (Số người chết) lớn nhất khoảng 700 người, số tòa nhà bị phá huỷ hoàn toàn・Bị cháy rụi là khoảng 16,000 tòa. Đó chỉ là con số trên giả định nhưng sau khi đã giả định thiệt hại như thế có thể xảy ra thì từ việc chuẩn bị sẵn hàng ngày sẽ giảm tương đối được thiệt hại.

Q Tôi muốn biết giả định thiệt hại của thị trấn tôi sống.

A Đăng tải công khai bản đồ nguy hiểm đã ghi giả định thiệt hại (Dự đoán độ rung lắc ・ Độ nguy cơ hóa lỏng) tại 「Okazakishi wagamachi Guide」. Vui lòng thử kiểm tra từ đây.



Những người tìm trên điện thoại và máy tính khó khăn cũng có thể tìm kiếm bản đồ nguy hiểm ở Ủy ban thành phố.

Okazakishi wagamachi Guide



<https://www2.wagmap.jp/okazakicity/>

Thông tin liên quan tới siêu động đất rãnh Nankai

Trong trường hợp khả năng xảy ra động đất ở rãnh Nankai tăng cao, 「Thông tin liên quan tới động đất rãnh Nankai」 sẽ được công bố.

※ Cũng có trường hợp động đất rãnh Nankai xảy ra đột phát trong lúc không có công bố

thông tin gì, không phát sinh hiện tượng bất thường gì.

Thông tin lâm thời về động đất rãnh Nankai	Công bố thông tin biện pháp đối phó thiên tai kèm theo từ khóa để tìm kiếm (「Đang điều tra」, 「Cảnh báo siêu động đất」, 「Chú ý siêu động đất」, 「Kết thúc điều tra」).
Thông tin giải thích liên quan tới động đất rãnh Nankai	Công bố trong trường hợp thông báo thay đổi tình trạng sau khi công bố kết quả điều tra và trong công bố kết quả điều tra ở cuộc họp thường liên của 「Ủy ban đánh giá liên quan tới động đất dọc rãnh Nankai」.

Nếu thông tin lâm thời được công bố, hãy làm theo biện pháp đối phó thảm họa như dưới đây

Tự chủ việc sơ tán theo từng tình trạng

- Người cần giúp đỡ có khả năng không kịp trong khi đi sơ tán sau động đất.
- Cư dân của khu vực không thể nhanh chóng sơ tán hết trong sơ tán sau động đất.

V.V.

Luôn kiểm tra lại đồ chuẩn bị cho khi động đất

- Kiểm tra địa điểm・Đường đi sơ tán
- Kiểm tra cách thức xác nhận an nguy với gia đình.
- Kiểm tra sự cố định đồ đạc trong nhà.
- Kiểm tra đồ đem theo khi khẩn cấp.

V.V.

Hành động phòng tránh thảm họa trong khả năng an toàn nhất có thể

- Không để đồ đạc ở trên cao.
- Trong nhà ở cố gắng sinh hoạt ở nơi an toàn.
- Chuẩn bị đồ có thể đi lánh nạn ngay lập tức (như đồ đem theo khi khẩn cấp).
- Cố gắng không lại gần nơi nguy hiểm.

V.V.

Bảng đánh dấu kiểm tra sức mạnh chịu được động đất của nhà ở (Đối tượng là nhà khung gỗ)

※ Trường hợp không phải nhà khung gỗ xin hãy liên hệ với Jyukankyo Seisakuka.

問 Jyukankyo Seisakuka ☎0564-23-6709 📠0564-23-7528

- ☐ Thời gian xây dựng sau tháng 6 năm 1981 (Shōwa năm 56).
- ☐ Thuộc vùng chưa gặp thiệt hại động đất lớn trong quá khứ.
- ☐ Không xây dựng thêm. Hoặc sau khi tiến hành làm thủ tục đăng ký việc xác nhận xây dựng và đã xây thêm.
- ☐ Không có chỗ đã xuống cấp như trụ, nền và mái nhà. Hoặc chỗ nào đã xuống cấp sẽ tiến hành tu sửa chỗ đó.
- ☐ Mặt bằng tòa nhà gần giống với hình chữ nhật.
- ☐ Một bức tường không có khoảng trống to hơn 4m.
- ☐ Dưới tường ngoài của tầng 2 là tường trong hoặc tường ngoài của tầng 1. Hoặc nhà xây một tầng.
- ☐ 4 hướng tường ngoài tầng 1, mặt nào cũng có tường.
- ☐ Mái nhà làm từ vật liệu tương đối nặng như ngói nhưng tầng 1 có nhiều tường. Hoặc vật liệu làm mái nhà tương đối nhẹ như gạch mỏng hoặc mái tôn, mái đồng.
- ☐ Được xây cố định cơ bản bằng vật liệu bê tông cốt thép.

Nếu phân đánh dấu ít hơn 7 mục, hãy nhanh chóng nhờ nhà chuyên môn về chuẩn đoán chấn động xem giúp.

Người có phân đánh dấu nhiều hơn 8 mục cũng nên phòng, nhờ chuyên môn kiểm tra giúp.

Tại thành phố có thực hiện hỗ trợ chuẩn đoán chấn động và sửa chữa sức chịu chấn động

問 Jyukankyo Seisakuka ☎0564-23-6709 📠0564-23-7528

● Miễn phí chuẩn đoán chấn động cho nhà bằng gỗ.

Trường hợp nhà ở đã được xây theo phương pháp truyền thống hoặc xây theo phương pháp khung cơ bản thông thường bằng gỗ trước ngày 31 tháng 5 năm Showa 56, có thể đăng kí chuẩn đoán miễn phí bởi nhân viên chuẩn đoán sức chịu động đất (đăng kí với tỉnh).

● Hỗ trợ phí cải tạo sức chịu chấn động của nhà làm bằng gỗ.

Trường hợp thi công gia cố dựa theo chuẩn đoán chấn động miễn phí của thành phố, chuẩn đoán chấn động của Trung tâm kiến trúc nhà ở tỉnh thực hiện thì có thể nhận hỗ trợ tối đa tới 100 man yên.

※ Về chế độ hỗ trợ phí cải tạo sức chịu chấn động • chuẩn đoán sức chịu chấn động của nhà không phải bằng gỗ và chế độ hỗ trợ phí chuẩn bị giường phòng chống thiên tai, hầm trú ẩn động đất xin hãy liên hệ tới Jyukankyo seisakuka.

Đồ dự trữ khi khẩn cấp • trong gia đình

Đồ dự trữ trong gia đình, đồ ăn và nước **ít nhất là 3 ngày**, nếu có thể nên dự trữ cho **7 ngày**.

Liên quan tới đồ ăn

- ☐ Nước (Mục tiêu 1 người 1 ngày 3L)
 - ☐ Nồi và bình nước
 - ☐ Bánh đóng hộp và bánh quy giòn • Đồ hộp
 - ☐ Dao • Dụng cụ cắt nắp đồ hộp
 - ☐ Đồ ăn đóng gói
 - ☐ Loại bát đĩa cầm theo
 - ☐ Sữa bột • Sữa dạng lỏng, bình sữa
- (Trường hợp nhà có trẻ sơ sinh)



Đồ dùng hàng ngày



- ☐ Bếp ga để bàn
- ☐ Dây thừng
- ☐ Kairo dùng 1 lần
- ☐ Pin dự bị
- ☐ Đèn pin
- ☐ Kính
- ☐ Khăn giấy
- ☐ Set đồ đánh răng
- ☐ Đài radio cầm tay
- ☐ Đồ ghi chép
- ☐ Ráp dùng để bọc đồ
- ☐ Diêm • Bật lửa
- ☐ Băng vệ sinh
- ☐ Túi rác lớn
- ☐ Đồ rửa mặt
- ☐ Pin sạc dự phòng

Biện pháp an toàn



- ☐ Đồ y tế khẩn cấp
- ☐ Dự trữ thuốc dự phòng
- ☐ Mũ
- ☐ Mũ bảo hiểm
- ☐ Giày đế dày
- ☐ Găng tay lao động
- ☐ Mặt nạ chống bụi

Vật dụng quan trọng

- ☐ Tiền mặt
- ☐ Sổ ngân hàng hoặc giấy chứng nhận quyền lợi trái phiếu có giá trị v.v.
- ☐ Con dấu
- ☐ Thẻ liên lạc và giấy tờ chứng nhận bản thân

Liên quan đồ mặc



- ☐ Quần áo • Đồ mặc trong
- ☐ Túi ngủ
- ☐ Dây thừng
- ☐ Áo mưa
- ☐ Giấy bút

Liên quan tới đối phó bệnh truyền nhiễm

- ☐ Khẩu trang
- ☐ Nhiệt kế
- ☐ Giấy ướt
- ☐ Cồn khử trùng
- ☐ Xà bông • Xà bông rửa tay



Chú ý Đối với những người tự lánh nạn, trên nguyên tắc vì không được hỗ trợ các vật phẩm như nhu yếu phẩm hàng ngày • Đồ ăn • Nước uống nên việc tự mình chuẩn bị rất quan trọng.

Mẹo dự trữ thông minh.

Chú ý tới hạn tiêu dùng của đồ ăn dự trữ. Năm 1 lần, vừa thực hiện kiểm tra đồ dự trữ vào những ngày chống thảm họa v.v, vừa chuẩn bị dự phòng nhiều một chút lượng thực dùng thường ngày, sau khi sử dụng theo thứ tự đồ cũ trước thì lại mua bổ sung vào “kiểu chạy kho”. Thiếu rau thì bổ sung bằng loại nước trái cây, cũng hãy chuẩn bị sẵn đồ mình thích để làm dịu đi sự bất an và căng thẳng.

Tổng đài lời nhắn dùng khi thiên tai 「171」

Vào lúc phát sinh thiên tai lớn sẽ khó kết nối điện thoại được, 「Tổng đài lời nhắn dùng khi thiên tai」 sẽ được thiết lập. Đây là dịch vụ điện thoại đặc biệt đóng vai trò là 「Bản tin nhắn giọng nói」 nhằm kiểm tra thông tin an nguy, có thể ghi âm • Phát lại lời nhắn với người trong vùng thiệt hại hoặc những vùng miền khác.

- Sử dụng internet, cung cấp cả 「**(Web 171) lời nhắn bằng thông rộng dùng cho thiệt hại**」 có thể ghi • Xem thông tin lời nhắn (Chữ, âm thanh, hình ảnh).
- Trên điện thoại di động, đăng kí 「**Bảng thông tin cho thiên tai**」 để nhận thông tin bằng chữ như thông tin an nguy được cung cấp từ các công ty.

Làm theo hướng dẫn sau khi
quay số

い な い
1 7 1

Hãy thử trải nghiệm cách sử dụng!

〔Ngày có thể trải nghiệm〕

- Ngày 1, 15 hàng tháng.
- Từ ngày mùng 1 đến 3 tháng 1.
- Tuần lễ phòng chống thiên tai (Từ 30 tháng 8 ~ ngày 5 tháng 9).
- Tuần lễ phòng chống thiên tai và tình nguyện (Từ ngày 15 ~ ngày 21 tháng 1).

Nơi liên lạc khi khẩn cấp

Các loại thông tin	Nơi liên lạc		Số điện thoại
Tình trạng đối phó • Thông báo thiệt hại của thành phố	Trụ sở đối phó thảm họa 災害対策本部 (Saigaitaisaku Honbu)		☎0564-23-6777
Hỏa hoạn • Cấp cứu	Trụ sở chính Phòng cháy chữa cháy 消防本部 (Hỏa hoạn) (Shoubou Honbu)	Hỏa hoạn • Cấp cứu	☎119
		Khác	☎0564-21-5151
Tai nạn • Vụ án	Sở cảnh sát Okazaki 岡崎警察署 (Okazaki Keisatsusho)	Khẩn cấp	☎110
		Khác	☎0564-58-0110

Hướng dẫn thông tin cơ quan y tế	Trung tâm thông tin Y tế khẩn cấp của tỉnh 県救急医療情報センター Ken Kyūkyūiryō jōhō Center		☎0564-21-1133
Mất điện	Công ty Cổ phần mạng lưới Điện lực Chūbu Chi nhánh Okazaki		☎0120-988-091
Rò rỉ ga v.v..	Công ty Cổ phần mạng lưới Gas Tōhō		☎052-872-9238
Sửa chữa điện thoại	NTT Đông Nhật Bản (Công ty Cổ phần Điện tín và Điện thoại Đông Nhật Bản)		☎113 Gọi từ điện thoại Hikari • Điện thoại cầm tay ☎0120-444-113

Chế độ hỗ trợ người cần hỗ trợ di chuyển sơ tán khi thảm họa là?

Những người gặp khó khăn trong việc chạy lánh nạn một mình xin hãy đăng kí.

Tại thành phố, những người gặp khó khăn (Người chuyển động khó khăn cần hỗ trợ khi thiên tai) trong việc chạy nạn một mình vào khi có thảm họa quy mô lớn, đối với cư dân trong khu vực, chúng tôi đang lập danh bạ trên tiền đề đồng ý về việc công khai một phần thông tin cá nhân. Trong khu vực sẽ sử dụng danh bạ này cho việc thực hiện xây dựng cơ chế có thể nhận hỗ trợ vào lúc phát sinh thảm họa và bảo vệ mọi người từ trong sinh hoạt thông thường, xây dựng môi trường mọi người có thể yên tâm sinh sống tại khu vực đã sinh sống quen thuộc.

Để đăng kí là người cần hỗ trợ cần phải làm đơn. Chúng tôi cấp phát 「Móc khóa bảo vệ an toàn」 cho người đăng kí.



Người đăng ký trong sổ gốc người yêu cầu hỗ trợ di chuyển sơ tán khi thảm họa	Nơi liên hệ	TEL	FAX
		Mã vùng 0564	
① Người cao tuổi sống một mình trên 65 tuổi.	長寿課 Chōju ka	☎23-6147	☎23-6520

② Hộ chỉ có người già trên 65 tuổi.			
③ Người chăm sóc điều dưỡng tại nhà được chứng nhận trên mức 3 theo yêu cầu chăm sóc điều dưỡng bảo hiểm chăm sóc điều dưỡng.	介護保険課 Kaigohoken ka	☎23-6683	
④ Người khuyết tật thể chất loại 1, người khuyết tật trí tuệ loại 1.	障がい福祉課 Shōgai fukushi ka	☎23-6113	☎25-7650
⑤ Người cần sự giúp đỡ cố định do khuyết tật thần kinh, người có bệnh nan y*.	障がい福祉課 Shōgai fukushi ka	☎23-6180	
Người có sở thương binh, liên hệ tất cả các chế độ.	地域福祉課 Chi-iki fukushi ka	☎23-6851	☎73-1750

Đối tượng là những người từ ①~⑤ như trên.

※ Người có bệnh mãn tính chỉ định ở trẻ em hãy liên hệ với **Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe cộng đồng Phòng Tăng cường Sức khỏe** (☎0564-23-6069 ☎0564-23-5071).

Bảng chế độ cứu trợ thiệt hại thiên tai

Chế độ cứu trợ thiệt hại thiên tai	Bộ phận phụ trách		
	Tên phòng	Số điện thoại Mã vùng 0564	Địa điểm
Phát hành giấy chứng nhận hoạn nạn.	市民課 (地震・風水害) Shiminka (Động đất・Thiệt hại do gió bão lũ lụt)	☎23-6528	Quầy số ①, tầng 1 toà thị chính phía đông
	消防本部 (火災) Shoubou Honbu (Hỏa hoạn)	☎21-9769 ☎53-0119 ☎34-0119	Trụ sở sở cứu hỏa Naka (Asahi cho 3-4) Trụ sở sở cứu hỏa Hygashi (Okacho Azashimo gawara 25-4) Trụ sở sở cứu hỏa Nishi (Kuredocho Aza Motoshaguchi 42)
Tư vấn nước máy bị đục.	水道工事課 Suidou Koujika	☎52-1510	Văn phòng vật liệu của Cục cấp thoát nước và nước thải.
Tư vấn cách khử trùng.	保健衛生課 Hoken Eiseika	☎23-6187	Tầng 2, Okazaki genkikan
Xử lý và thu thập rác thiên tai.	廃棄物対策課 Haikibutsu Taisakuka	☎23-7412	Tầng 5, Fukushimaikan
Cấp tiền thăm hỏi thiên tai. Phân phát đồ cứu trợ thiên tai Hội chữ thập đỏ Nhật Bản.	福祉政策課 Fukushi Sesakuka	☎23-6145	Quầy số ⑮ tầng 1 toà thị chính phía Đông
Giới thiệu quỹ thiết bị dành cho kinh doanh, vay vốn lưu động.	商工労政課 Shoukou Rouseika	☎23-6214	Tầng 1 tầng hầm của toà thị chính phía Tây

Điều tra tình trạng thiệt hại địa ốc ・ Miễn giảm thuế tài sản cố định.	資産税課 Shisan zeika	 23-6095	Tầng 3 toà thị chính phía Tây
Miễn giảm thuế thị dân cá nhân.	市民税課 Shimin Zeika	 23-6082	Tầng 3 toà thị chính phía Đông
Miễn giảm lệ phí bảo hiểm sức khoẻ quốc dân.	国保年金課 Kokuho Neninka	 23-6167	Quầy số ⑩ tầng 1 toà thị chính phía Đông
Trì hoãn thu lệ phí bảo hiểm sức khoẻ quốc dân.		 23-6843	
Miễn trừ lệ phí bảo hiểm sức khoẻ quốc dân.		 23-6431	
Miễn giảm lệ phí bảo hiểm y tế người cao tuổi hậu kỳ.	医療助成室 Iryou Josei shitsu	 23-6859  23-6841	Quầy số ⑪ tầng 1 toà thị chính phía Đông
Miễn giảm lệ phí bảo hiểm điều dưỡng. Miễn giảm số tiền tự chi trả phí sử dụng dịch vụ điều dưỡng.	介護保険課 Kaigo Hokenka	 23-6647	Quầy số ⑲ tầng 1 Fukushimaikan
Miễn giảm số tiền tự gánh chịu phí sử dụng các loại dịch vụ Phúc lợi khuyết tật.	障がい福祉課 Shougai Fukushima	 23-6853	Quầy số ⑰ tầng 1 Fukushimaikan
Yêu cầu hỗ trợ tình nguyện. Chỉ trường hợp Trung tâm hỗ trợ tình nguyện thiên tai được thiết lập.	社会福祉協議会 Shakai Fukushi Kyougikai	 47-8452	Tầng 1 Trung tâm Phúc lợi Xã hội (Miai cho)
Ngoài ra, việc liên quan về tất cả thiên tai.	防災課 Bousaika	 23-6533	Tầng 2 toà thị chính phía Đông

※ Miễn giảm ・ Số tiền giảm các loại không thể sử dụng nếu thiệt hại không trên mức cố định, hãy liên hệ với các bộ phận phụ trách.